

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
trên địa bàn huyện Hà Quảng năm 2022**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phân bổ ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Thực hiện Kế hoạch số 2637/KH-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hà Quảng.

Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện thành công chương trình mục tiêu Quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Hà Quảng. Chú trọng khai thác tiềm năng, lợi thế của các địa phương trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân của vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn so với bình quân chung của cả tỉnh; sắp xếp, bố trí ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối với các vùng phát triển giáo dục, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống của nhân dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số đi đôi với xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể năm 2022

- Phần đầu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện đạt 24 triệu đồng.

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số bình quân mỗi năm giảm 5% trở lên.

- 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa và bê tông hóa đi thông suốt trong bốn mùa; 100% số xóm có đường ô tô đến trung tâm xóm (trong đó 81% kiên cố hóa mặt đường đến trung tâm xóm); 100% số trường học, lớp học

và trạm y tế xã được kiên cố hóa; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% hộ dân trên địa bàn có điện sinh hoạt

- Tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt trên 90%, học sinh trong độ tuổi tiểu học đạt trên 90%, trung học cơ sở đạt trên 95%, học sinh trung học phổ thông trên 60%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông viết thạo tiếng phổ thông trên 85%.

- Tăng cường công tác y tế để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc y tế; trên 90% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế. Trên 70% phụ nữ có thai được tham khám định kỳ, sinh con tại cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế.

2. Đối tượng thụ hưởng của Chương trình

- Xã, xóm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, xóm đặc biệt khó khăn;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (HTX), các tổ chức kinh tế hoạt động ở địa bàn các xã, xóm đặc biệt khó khăn.

3. Phạm vi thực hiện Chương trình

Trên địa bàn các xã, xóm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó, ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các địa bàn đặc biệt khó khăn (xã đặc biệt khó khăn, xóm đặc biệt khó khăn), xã an toàn khu (ATK) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN *(Đơn vị tính: Triệu đồng)*

TT	Nội dung	Kinh phí
	Tổng số vốn	93.145
1	Ngân sách Trung ương	93.145
	- Vốn đầu tư phát triển	62.535
	- Vốn sự nghiệp	30.610
2	Vốn huy động hợp pháp khác	-

Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Hà Quảng năm 2022 theo Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phân bổ ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

III. NỘI DUNG, CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

- Tổng vốn ngân sách TW thực hiện dự án là: 8.137 triệu đồng, *trong đó:*
- + *Vốn đầu tư là 6.958 triệu đồng;*
- + *Vốn sự nghiệp là 1.179 triệu đồng.*

- *Nội dung thực hiện:*

Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở là 35 hộ tổ chức thực hiện tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hà Quảng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 01 tại điểm c) khoản 1, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Nội dung số 03: Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề:

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề chưa có hướng dẫn thực hiện.
- Hỗ trợ đất sản xuất 91 hộ tổ chức thực hiện tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 03 tại điểm c) khoản 1, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Nội dung số 04: Hỗ trợ nước sinh hoạt:

- Nước sinh hoạt phân tán tổ chức thực hiện tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.
- Nước sinh hoạt tập trung 193 hộ, đầu tư xây dựng bể nước sinh hoạt tập trung 05 công trình theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các xã Quý Quân, Cần Yên, Đa Thông.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 04 tại điểm c) khoản 1, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

- Nguồn vốn thực hiện là 5.700 triệu đồng, *trong đó:*
- + *Vốn đầu tư: 5.700 triệu đồng.*

- *Nội dung thực hiện:* Dự án Định canh, định cư Tả Cán, xã Tổng Cọt, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng

Chi tiết thực hiện theo khoản 2, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định

1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

- Tổng nguồn vốn thực hiện là 16.987 triệu đồng, *trong đó:*

+ *Vốn sự nghiệp: 16.987 triệu đồng.*

- *Nội dung thực hiện:*

Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân

- Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng đối với diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ

- Hỗ trợ bảo vệ rừng đối với rừng quy hoạch là rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên

- Trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a) khoản 3, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiểu dự án 2: Đầu tư, phát triển các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào DTTS&MN

Nội dung 01: Đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo chuỗi giá trị

- Phát triển chăn nuôi Lợn theo chuỗi giá trị các xã khu vực III là 16 hộ.

- Phát triển chăn nuôi Bò theo chuỗi giá trị các xã khu vực III là 11 hộ.

- Phát triển chăn nuôi lợn theo chuỗi giá trị 15 hộ.

Tổ chức thực hiện tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 1 tại điểm b) khoản 3, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Nội dung 02: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý.

- Chuỗi giá trị gừng trâu, tổ chức thực hiện tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hà Quảng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 2 tại điểm b) khoản 3, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc

- Nguồn vốn thực hiện dự án dự kiến là 46.899 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn đầu tư là 44.687 triệu đồng, trong đó vốn giao thực hiện đầu tư năm 2022 là: 40.087 triệu đồng; Vốn giao chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2023-2025 là: 4.600 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp là 2.212 triệu đồng.

- Nội dung thực hiện:

Tiểu dự án 01: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Thực hiện đầu tư 113 công trình, trong đó: 33 công trình nước sinh hoạt; 55 công trình đường giao thông; 15 công trình mương thủy lợi; 01 công trình chợ xã; 03 công trình trạm y tế xã; 04 công trình điện sinh hoạt; 01 công trình cầu; 01 xây kè mới.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a) khoản 4, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Nguồn vốn thực hiện là 7.260 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn đầu tư là 3.600 triệu đồng, trong đó vốn giao thực hiện năm 2022 là 2.000 triệu đồng; vốn giao chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2023-2025 là: 1.600 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp là 3.660 triệu đồng

- Nội dung thực hiện:

Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp cải tạo, sửa chữa 08 trường phổ thông dân tộc bán trú, tiểu học và trung học cơ sở.

- Mua sắm trang thiết bị trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Quý Quân

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a) khoản 5, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiểu dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi

- Đào tạo nghề cho 891 người là người vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm c) khoản 5, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ

6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Nguồn vốn thực hiện là 1.220 triệu đồng. *Trong đó:*

+ *Vốn đầu tư là 900 triệu đồng;*

+ *Vốn sự nghiệp là 320 triệu đồng;*

- *Nội dung thực hiện:*

+ Hỗ trợ đầu tư xây dựng 02 điểm du lịch cộng đồng tại Nậm Ngựa, xã Ngọc Động, xã Trường Hà huyện Hà Quảng.

+ Đầu tư xây dựng 02 nhà văn hóa xóm tại xóm Lũng Lông, Trường Hà, Xóm Yên Luật Thị trấn Xuân Hòa huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

+ Hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống xóm Pác Bó, xã Trường Hà huyện Hà Quảng.

+ Tổ chức Ngày hội, Giao lưu, Liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Tổ chức hoạt động thi đấu thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số.

+ Hỗ trợ trang thiết bị cho nhà văn hóa tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số như:

+ Tặng âm loa đài tại các xóm Rằng Khoen, Mã Ba, Kim Cúc xã Lương Thông, Hòa Mục, Cốc Sâu Trường Hà huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại khoản 6, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 677/HD-BVHTTDL ngày 03/3/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7. Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

- Nguồn vốn thực hiện là 234 triệu đồng, *trong đó:*

+ *Vốn sự nghiệp: 234 triệu đồng.*

- *Nội dung thực hiện:* Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại khoản 7, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai

đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

- Nguồn vốn thực hiện dự án là 1.022 triệu đồng. *Trong đó:*
- + *Vốn sự nghiệp: 1.022 triệu đồng.*
- *Nội dung thực hiện:*
 - + Tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em (16 cuộc).
 - + Hội thi truyền thông phòng, chống bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ, trẻ em (02 hội thi).
 - + Xây dựng mô hình "làng quê an toàn"(01 mô hình).
 - + Trang bị kiến thức bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng (01 cuộc).

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại khoản 8, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

9. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

- Nguồn vốn thực hiện dự án là 4.569 triệu đồng. *Trong đó:*
- + *Vốn sự nghiệp là 4.569 triệu đồng.*
- *Nội dung thực hiện:*

Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù

 - *Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế*
 - + Hỗ trợ giống, chuồng trại, một số vật tư đầu vào trong chăn nuôi lợn bản địa (Lợn đen Hà Quảng) cho 16 xã gồm các xã: Thượng thôn, Lũng nặm, Lương thông, Ngọc Động, Cản Yên, Nội Thôn, Hồng Sỹ, trường Hà, Mã Ba, Thanh Long, Đa thông, Yên Sơn, Quý Quân, Cản Nông, tổng cọt, Cải viên.
 - + Hỗ trợ giống, chuồng trại, một số vật tư đầu vào trong chăn nuôi Bò (Bò Mông Hà Quảng) cho 16 xã gồm các xã: Thượng thôn, Lũng nặm, Lương thông, Ngọc Động, Cản Yên, Nội Thôn, Hồng Sỹ, trường Hà, Mã Ba, Thanh Long, Đa thông, Yên Sơn, Quý Quân, Cản Nông, tổng cọt, Cải viên.
 - *Xây dựng mô hình, tổ hợp tác liên kết theo chuỗi sản xuất tiêu thụ sản phẩm*

+ Chuỗi giá trị ngô ngọt triển khai thực hiện tại 06 xã gồm các xã: Lương Can, Đa Thông, Quý Quân, Sóc Hà, Trường Hà, Lương Thông.

+ Chuỗi giá trị Cây Bưởi da xanh triển khai thực hiện tại 07 xã gồm các xã: Trường Hà, Ngọc Đào, TT Xuân Hòa, TT Thông Nông, Lương Can, Đa Thông, Sóc Hà.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a) khoản 9, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Mô hình tư vấn, can thiệp giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS tại xã Cần Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm b) khoản 9, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

- Nguồn vốn thực hiện dự án là 1.117 triệu đồng. *Trong đó:*

+ *Vốn đầu tư là 690 triệu đồng;*

+ *Vốn sự nghiệp là 427 triệu đồng.*

- *Nội dung thực hiện:*

Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Nội dung 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín

Chi tiết thực hiện theo Nội dung 01 tại điểm a) khoản 10, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hỗ trợ đầu tư điểm du lịch cộng đồng tại Nặm Ngùa, xã Ngọc Động, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng

- Hỗ trợ đầu tư điểm du lịch cộng đồng tại xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng

- Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã

- Lắp camera cho các xã (các điểm chợ, khu dân cư đông đúc) tại các xã: Cần Yên, Sóc Giang, Trường Hà, Lương Thông huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm b) khoản 10, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm c) khoản 10, mục III, Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/20221 của Thủ tướng Chính phủ.

(Có biểu tổng hợp danh mục đầu tư năm 2022 kèm theo Kế hoạch này)

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các dự án, tiểu dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn năm 2022. Huy động, lồng ghép, bố trí đủ vốn và từng bước tăng chi ngân sách hợp lý cho Chương trình, chính sách liên quan, trong đó trọng tâm là các lĩnh vực: Xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ phục vụ sản xuất và dân sinh, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo, bình đẳng giới... nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các mục tiêu của Chương trình với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở vùng khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn;

2. Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở; tăng cường sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các Chương trình, an sinh xã hội, bảo tồn phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, khu vực biên giới.

3. Thực hiện tốt công tác truyền thông phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về định hướng, chủ trương, quan điểm của Đảng và cơ chế, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành. Có biện pháp phòng ngừa; kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí và xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN huyện Hà Quảng năm 2022

- Các thành viên Ban chỉ đạo huyện có trách nhiệm tham mưu giúp UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giúp đỡ các đơn vị được phân công, giám sát và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu và miền núi trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo theo quy định về tình hình triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu và miền núi trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Thường xuyên phối hợp với Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số các xã, thị trấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện.

2. Phòng Dân tộc huyện

Là Cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu; phối hợp cùng các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu năm 2022. Hướng dẫn và đôn đốc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ các chính sách thuộc lĩnh vực quản lý, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Chủ trì thực hiện các dự án: Dự án 1, Dự án 2, Dự án 9 (tiểu án dự 2), Dự án 10 (tiểu dự án 1, 3) theo dõi, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo quy định; chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Ban chỉ đạo Chương trình về kết quả thực hiện năm 2022.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện thẩm định, phân bổ, hướng dẫn sử dụng, quản lý, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch hằng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện nghiên cứu, lồng ghép thực hiện Chương trình với các Chương trình mục tiêu, dự án khác được giao chủ trì quản lý bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì tổ chức thực hiện, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp.

5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì tổ chức thực hiện Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; Dự án 9 (tiêu dự án 1): Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án, báo cáo UBND huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp.

6. Phòng Văn hoá và Thông tin

Chủ trì tổ chức thực hiện Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch; Dự án 10 (tiêu dự án 2), theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp.

7. Phòng Y tế huyện

Chủ trì tổ chức thực hiện Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Chủ trì tổ chức thực hiện Dự án 5 (Tiêu dự án 1): Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp

9. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

Chủ trì tổ chức thực hiện Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp

10. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

Chủ trì tổ chức thực hiện Dự án 5 (Tiêu dự án 3): Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện qua Phòng Dân tộc tổng hợp.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

Chỉ đạo các cấp hội cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng và tham gia các cuộc vận động, xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển cùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022. Tham gia giám sát và điều tra sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện chương trình mục tiêu trên địa bàn huyện

Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình. Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia huyện, ban, ngành có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời các kiến nghị, đề xuất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và nhân dân theo quy định; tham mưu, báo cáo, kiến nghị đề xuất giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Trên cơ sở kế hoạch UBND huyện, căn cứ chức năng nhiệm vụ và mục tiêu của chương trình xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

Chịu trách nhiệm trực tiếp trong tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn.

Phối hợp chặt chẽ với phòng Dân tộc, các ban, ngành liên quan, UB MTTQ Việt Nam, cùng các đoàn thể nhân dân triển khai thực hiện đạt hiệu quả; huy động các nguồn lực hợp pháp thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn.

Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát, đánh giá và thực hiện chế độ báo cáo về tiến độ thực hiện, kết quả, quyết toán nguồn vốn hàng năm theo quy định gửi phòng Dân tộc tổng hợp chung.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, DT (Lưu, Toàn, Bắc).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Tùng